

Vinh, ngày 07 tháng 2 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ và Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTQH ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 48/2017/TLST - DS ngày 05/6/2017

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên Đơn: bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973

Địa chỉ: khối Đông Thọ, phường D, thành phố V, tỉnh NA

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Công K, sinh năm 1943; Trú tại: khối L, Phường D, thành phố V, tỉnh NA.

- Bị đơn: ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1933

Địa chỉ: khối L, Phường D, thành phố V, tỉnh NA.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1961; Địa chỉ: khối L, Phường D, thành phố V, tỉnh NA..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: ông Nguyễn Khắc T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Nguyễn Thị L số tiền 8.800.000 đồng (tám triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Nguyễn Khắc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí: ông Nguyễn Khắc T được miễn nộp tiền án phí dân sự do ông Nguyễn Khắc T là người cao tuổi. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số 0005301 ngày 30/5/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP. Vinh
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhung